

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số 116/2022/HS-ST
Ngày 14-9-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Anh Đại;

Bà Hà Thị Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Chu Văn H, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1971, tại thành phố L, tỉnh L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường P, phường C, thành phố L, tỉnh L; chỗ ở hiện nay: Đường V, phường C, thành phố L, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Chu Văn S, sinh năm 1952 và bà Trần Thị Thìn, sinh năm 1953; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 và có 01 con, sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-6-2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; địa chỉ: Đường V, phường C, thành phố L, tỉnh L; có mặt.

- Người chứng kiến: Bà Phạm Thị T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 20 phút ngày 17-6-2022, tại đoạn đường Phai Vệ, đối diện nhà số 158 phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Chu Văn H có hành vi tàng trữ

trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Chu Văn H 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất ma túy dạng bột màu trắng, ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô, biển kiểm soát 12P1- 044.98.

Tại bản kết luận giám định số 216/KL-KTHS ngày 19-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Chu Văn H gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,295 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra, Chu Văn H khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy Heroine từ năm 2002 đến nay (kết quả xét nghiệm sau khi bắt giữ xác định Chu Văn H dương tính với ma túy). Khoảng 10 giờ ngày 17-6-2022, Chu Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng, biển kiểm soát 12P1- 044.98 đi từ nhà đến khu vực ngõ 208 đường Phai Vệ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn gặp và mua với một người phụ nữ (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 200.000 đồng được 01 túi nilon đựng chất bột màu trắng. Sau đó, Chu Văn H cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực trước nhà số 158 đường Phai Vệ, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKS, ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Chu Văn H, do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng, biển kiểm soát 12P1- 044.98, xác định chủ sở hữu của bà Nguyễn Thị Tuyết, là vợ của Chu Văn H, ngày 17-6-2022 bà Nguyễn Thị T không biết Chu Văn H sử dụng chiếc xe của mình đi mua ma túy. Cơ quan điều tra trả lại xe cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị T. Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị T trình bày đã nhận lại xe mô tô, không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Cơ quan Điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát biểu luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng đã nêu; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn H từ 12 đến 15 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và 01 gói giấy màu trắng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn và không có lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ, đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định chất ma túy và lời khai người chứng kiến bà Phạm Thị T cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Nên có cơ sở để xác định, vào hồi 11 giờ 20 phút ngày 17-6-2022, tại đường Phai Vệ, đối diện nhà số 158 phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn bị cáo Chu Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,295 gam ma túy Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân vì nghiện chất ma túy. Do vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, cụ thể điểm c khoản 1 Điều 249 quy định tàng trữ trái phép chất ma túy Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép thì phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội, ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy. Khi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[4] Để quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bố để là ông Chu Văn S được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên bị cáo nghiện chất ma túy, chưa có ý thức chấp hành pháp luật nên có nhân thân không tốt.

[5] Từ những nhận định, phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ, số ma túy tàng trữ không lớn mục đích là để sử dụng. Nên

để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, chỉ áp dụng ở mức thấp của khung hình phạt là phù hợp, để bị cáo có thời gian yên tâm cải tạo sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 19-7-2022 đối với bị cáo Chu Văn H thì bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm, không có thu nhập. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là chất cấm tàng trữ, lưu hành và 01 gói giấy màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Chu Văn H, do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ xác minh và không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[9] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12P1- 044.98, xác định chủ sở hữu của bà Nguyễn Thị T, ngày 17-6-2022 bà Nguyễn Thị T không biết Chu Văn H sử dụng chiếc xe của mình đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra trả lại xe cho bà Nguyễn Thị T là có căn cứ. Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị T xác nhận đã nhận lại xe mô tô, không có yêu cầu đề nghị gì, nên không xem xét.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn về tội danh, hình phạt và các nội dung khác là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17-6-2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy và 01 (một) gói giấy màu trắng.

(Vật chứng nêu trên được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 31-8-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Công an Tp Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (01 bản);
- Cơ quan THAHS Công an Tp Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THA dân sự thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo Chu Văn H;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Xuân Tĩnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Anh Đại

Hà Thị Hồng Thu

Dương Xuân Tĩnh

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THA dân sự thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo Chu Văn H;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Xuân Tĩnh